

Bản án số: 115/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 28-8-2024

Tranh chấp về thay đổi người trực  
tiếp nuôi con sau khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đình Trường

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Thanh Bình

2. Bà Nguyễn Thị Bình

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thanh Tốt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 263/2024/TLST-HNGĐ, ngày 18 tháng 6 năm 2024; về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 237/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 169/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 12 tháng 8 năm 2024; giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Quản Thị C**, sinh năm 1995; hiện cư trú: **Thôn D, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng**.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số C, đường số A, thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

*Tại phiên tòa có mặt nguyên đơn; vắng mặt bị đơn không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt cũng không có lý do chính đáng.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo hồ sơ vụ án, cũng như tại phiên tòa nguyên đơn trình bày:*

Chị Quán Thị C, anh Nguyễn Thanh T ly hôn theo quyết định số 89/2021/QĐST-HN&GD, ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh. Khi ly hôn chị C, anh T thoả thuận giao cho C được quyền trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục người con chung Nguyễn Diệu N, sinh ngày 08/10/2017 và giao cho anh T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục người con chung Nguyễn Thị Diệu H, sinh ngày 18/6/2013.

Sau khi ly hôn chị C dẫn cháu N về sinh sống tại tỉnh Lâm Đồng cho đến nay. Mặc dù các bên thoả thuận giao cho anh T trực tiếp nuôi cháu H. Tuy nhiên, thời gian qua anh T không có công việc ổn định, không có thu nhập nên điều kiện để chăm lo cho con được phát triển đầy đủ như bạn bè cùng trang lứa gặp nhiều khó khăn; đồng thời anh T không trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng mà chủ yếu cháu H ở với bà nội, việc học hành không có người kèm cặp, hiện cháu đã chuyển cấp học xa hơn nhưng không có người đưa đón, mà tự mình di chuyển, nên nguy hiểm tai nạn rình rập. Thời điểm trước khi ly hôn anh T bị nghiện ma túy phải đi cai nghiện, nên sẽ ảnh hưởng đến việc giáo dục con, ảnh hưởng đến suy nghĩ của cháu H về lâu dài.

Bản thân cháu H là nữ, trong độ tuổi phát triển về tâm, sinh lý, chị C là mẹ nên sẽ hiểu biết và chia sẻ với con dễ dàng hơn trong vấn đề sức khỏe, giới tính. Sau khi ly hôn chị C có đi thăm nuôi cháu H thì anh T nhiều lần cản trở nên phải nhờ chính quyền can thiệp, cũng ít nhiều ảnh hưởng đến quyền của người không trực tiếp nuôi con mà pháp luật quy định.

Hiện chị C làm nhân viên tại Công ty TNHH T1, bình quân hàng tháng thu nhập 12.000.000 đồng, ngoài ra còn làm và thu nhập thêm khác; thời gian này chị

C cùng với cháu N đang sống chung với mẹ ruột chị C, gần nơi sinh sống có trường học thuận tiện cho việc đưa đón các con đi học tốt nhất.

Để giúp con phát triển tốt, đầy đủ và toàn diện chị Chuyên đề nghị Toà án thay đổi quyền nuôi cháu Hiền từ anh Tân qua cho chị C, để chị C có điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng cháu được tốt nhất.

*Đối với bị đơn anh Nguyễn Thanh T:*

Sau khi thụ lý vụ án mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập nhưng đều không có ý kiến gửi Tòa án, cũng không tham gia làm việc. Do đó, tòa án không ghi nhận được ý kiến.

*Tại biên bản xác minh ngày 16/7/2024 (bút lục 26) thể hiện:*

Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1984 có cư trú tại thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Anh T trước có công việc ổn định ở Lâm Đồng, từ khi về lại địa phương sinh sống thì công việc không ổn định, nhưng hiện nay được thôn, xã hỗ trợ tạo điều kiện để chăn nuôi heo theo mô hình của công an; ngoài ra anh T còn thêm nghề cơ khí, ai cần thì anh T làm chứ không mở cửa hàng. Thời điểm anh T có công việc ổn định anh Tân vững về kinh tế, chăn nuôi heo rất lớn tại địa phương và đi làm nhiều nơi khác. Tuy nhiên, việc chăn nuôi heo không thuận lợi dẫn đến anh T lao vào ăn chơi, có nghiện ngập nhưng đã cai nghiện, do gia đình đưa đi cai nghiện. Hiện nay anh Tân sinh s tại thôn A. Cháu Hiền là con anh T và chị C sinh sống cùng anh T; việc sinh hoạt gia đình thì địa phương không biết nhiều. Trước đây vợ anh T có ghé thăm cháu H thì không được gặp nên có vào nhờ thôn và công an dẫn vào để thăm cháu H. Việc anh T nuôi cháu Hiền tốt hay không địa phương không nắm rõ.

*Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 09/7/2024 cháu Nguyễn Thị Diệu H (bút lục số 24) trình bày:*

Sau khi chị C, anh T ly hôn cháu H ở với anh T. Anh T có chăm sóc, nấu ăn cho cháu H. Hằng ngày cháu H đi học bằng xe đạp, ngoài đi học chính cháu H còn

đi học thêm nhưng không tốn tiền, khi đi học cháu **H** hay bị bạn trêu chọc; thường ngày có lúc cháu **H** ở với anh **T** có lúc ở với bà nội; việc ăn uống chăm sóc chủ yếu do bà nội nhiều hơn; Sau khi chị **C**, anh **T** ly hôn chị chuyên có đến thăm cháu **H**; Hiện nay cháu **H** không xác định có nguyện vọng ở với anh **T**, hay chị **C**.

*Tại biên bản xác minh ngày 09/7/2024 (bút lục 27) thể hiện:*

Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1984 hiện cư trú tại **thôn A, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận**, chưa tách khẩu đi nơi khác hay tạm trú nơi khác. Công an xã chưa lập hồ sơ về ma túy đối với anh **T**.

*Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh:*

- Về tố tụng:

+ Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

+ Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao cháu **Nguyễn Thị Diệu H**, sinh ngày 18/6/2013 lại cho chị **C** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở ý kiến của đại diện viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Bị đơn anh **Nguyễn Thanh T** có nơi thường trú tại **huyện Đ, tỉnh Bình Thuận** nên việc khởi kiện của nguyên đơn là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn chị **Quản Thị C** khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn nên quan hệ pháp luật cần giải quyết là “*Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” được quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Tại phiên tòa mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt bị đơn anh **Nguyễn Thanh T** không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, cũng không có lý do chính đáng. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vắng mặt anh **T** tại phiên tòa là phù hợp.

[4] Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 89/2021/QĐST-HN&GD, ngày 19/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh đã quyết định về con chung: Chị **Quản Thị C** được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên **Nguyễn Diệu N**, sinh ngày 08/10/2017; Anh **Nguyễn Thanh T** được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên **Nguyễn Thị Diệu H**, sinh ngày 18/6/2013.

[5] Thấy rằng quyền nuôi con của các bên là chính đáng và được pháp luật thừa nhận, bảo vệ. Tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục thì cần căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt và xem xét nguyện vọng của con cũng như điều kiện thực tế của người trực tiếp nuôi dưỡng.

Mặc dù anh **T** được quyền trực tiếp nuôi cháu **H** nhưng thời gian qua việc chăm sóc cháu **H** chủ yếu là do mẹ anh **T** thực hiện, việc di chuyển đi học là do cháu **H** tự thực hiện. Bản thân anh **T** không có công việc ổn định nên điều kiện để chăm lo cho con được phát triển đầy đủ như bạn bè cùng trang lứa gặp ít nhiều gặp khó khăn. Hiện nay chị **C** có công việc và thu nhập ổn định. Ngoài ra cháu **H** là nữ, hiện đang trong độ tuổi phát triển về tâm, sinh lý nên cần người có đạo đức, hiểu biết về sức khỏe, giới tính gần gũi chia sẻ. Trong khi anh **T** có tiền sử đã sử dụng trái phép chất ma túy dẫn đến phải đi cai nghiện, nên việc chăm sóc con về lâu dài sẽ có phần ảnh hưởng. Đồng thời, thời gian qua khi chị **C** thực hiện quyền của thăm nom con sau khi ly hôn nhưng bị anh **T** cản trở.

Nhằm bảo vệ quyền lợi của con chưa thành niên về mọi mặt, cũng như đảm bảo giúp chị **C** có điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con và giúp cháu **H** phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần cũng như về mặt tâm, sinh lý cần giao lại cho chị **C** được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục cháu **Nguyễn Thị Diệu H**, sinh ngày 18/6/2013 là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Anh **T** phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn trả lại tạm ứng án phí cho chị **C**.

[7] Các đương sự đều có quyền kháng cáo.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Luật thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi, bổ sung năm 2014; **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;**

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị **Quản Thị C** về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn.

Giao lại cho chị **Quản Thị C** được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục người con chung **Nguyễn Thị Diệu H**, sinh ngày 18/6/2013.

Anh **Nguyễn Thanh T** có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con không ai được ngăn cản. Trường hợp anh **T** lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị **C** có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh **T**.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

#### 2. Về án phí:

Anh **Nguyễn Thanh T** phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

Chị **Quản Thị C** không phải nộp án phí, hoàn trả lại cho chị **C** số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004610 ngày 18 tháng 6 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh.

### 3. Về quyền kháng cáo:

Đương sự có mặt phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án, để Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Đức Linh;
- C.C Thi hành án DS.h. Đức Linh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Đình Trường**